TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LÂM** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2024/HSST
Ngày 21 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM – TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Được

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh

Ông Võ Thu

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Danh Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2024/HSST ngày 28 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Mang S - sinh ngày 28/01/2001 tại Khánh Hòa; nơi thường trú: thôn Suối Lau 2, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Raglay; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mang Sanh (đã chết) và bà Cao Thị Si Nâng (sinh năm 1961); vợ, con: chưa.

Tiền án: Ngày 28/02/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành án xong ngày 31/7/2023; Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 03/3/2021, bị Công an huyện Cam Lâm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn 'Cấm đi khỏi nơi cư trú".Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Bà Cao Thị Truyền, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn Suối Lau 2, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Cao Tân, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn Suối Lau 2, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.Vắng mặt

2/ Ông Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn Láng Nhớt, xã Diên Tân, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.Vắng mặt

* Người làm chứng:

1/ Ông Phan Văn Chánh, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn Hội Phú Bắc 1, xã Ninh Phú, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

2/ Bà Thị Hiền, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn Suối Lau 2, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/11/2023, Mang S đi bộ ngang qua nhà chị Thị Hiền ở tại thôn Suối Lau 2, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa, Song thấy nhà chị Hiền đã đóng cửa, tắt đèn nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền. Song đi bộ bên hông nhà, ra sau khu vực nhà bếp (không lắp cánh cửa) thấy bên trong dựng 04 chiếc xe mô tô, trong đó có xe mô tô nhãn hiệu SuFat, màu đỏ - đen, biển số 79D1-194.65 của chị Cao Thị Truyền (em ruột chị Hiền). Song đi đến gần xe mô tô 79D1-194.65, thấy không khóa cổ nên đã dắt ra ngoài đường đất phía trước nhà chị Hiền, tháo dây bình, khởi động máy và điều khiển xe bỏ chạy. Nghe tiếng xe nổ, chị Truyền đi xuống khu vực nhà bếp kiểm tra thì phát hiện xe mô tô của mình bị mất trộm nên hô hoán và cùng với anh Phan Văn Chánh (bạn trai chị Hiền) điều khiển xe mô tô đuổi theo nhưng không kịp nên cả hai quay về lại nhà.

Sau khi trộm được xe mô tô, S điều khiển xe chạy đến chân cầu vượt đoạn giao nhau giữa Quốc lộ 1A với dường dẫn cao tốc Cam Lâm - Nha Trang thuộc thôn Khánh Thành Nam, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm thì bị Công an xã Suối Cát đang đi tuần tra nghi ngờ giữ lại, đưa Song cùng tang vật về trụ sở để làm việc. Tại cơ quan Công an, Mang Song đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 03/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Cam Lâm kết luận: xe mô tô biển số 79D1-194.65, nhãn hiệu Sufat, màu đỏ đen, số khung RPJDCG2PJBA924967, số máy VPJL1P50FMG935497, trị giá: 3.000.000 đồng.

Cáo trạng số 29/CT-VKSCL ngày 26/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Mang Song về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Mang Song, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 3 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì về vấn đề bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: 01 xe mô tô biển số 79D1-194.65, nhãn hiệu Sufat đã trả lại cho người bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Mang S thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như Cáo trạng truy tố. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt; xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về hành vi và hậu quả: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/11/2024 tại thôn Suối Lau 2, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa, bị cáo Mang S đã trộm cắp 01 xe máy biển số 79D1-194.65, nhãn hiệu Sufat, màu đỏ đen, số khung RPJDCG2PJBA924967, số máy VPJL1P50FMG935497 của bà Cam Thị Truyền; giá trị tài sản bị chiếm đoạt 3.000.000 đồng.

- Về lỗi của bị cáo: Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại, bị cáo nhận thức được việc làm đó là vi phạm pháp luật, thấy trước hậu quả đồng thời mong muốn chiếm đoạt được tài sản của bị hại, do đó lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

Từ những nhận xét nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm truy tố bị cáo về tội "trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không oan sai đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi đó

là vi phạm pháp luật, bị cáo biết nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý nhưng vì tham lam, tư lợi nên đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, cần có mức hình phạt tương xứng để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung..

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích mà còn phạm tội mới, thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm đề nghị căn cứ vào các điều luật nêu trên để xử phạt bị cáo là phù hợp pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì về vấn đề bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 01 xe mô tô biển số 79D1-194.65, nhãn hiệu Sufat đã trả lại cho người bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1/ Tuyên bố bị cáo Mang S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Mang S 01 (một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2/ Về án phí: Bị cáo Mang Song phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân Tỉnh Khánh Hòa;
-Viện KSND tỉnh Khánh Hòa;
-Viện KSND huyện Cam Lâm;
- Công an huyện Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Được